

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1 Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Có giải pháp tổ chức mặt bằng công trường, trong đó thể hiện được:	Có giải pháp kỹ thuật, bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường đầy đủ, hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, hồ sơ thiết kế và hiện trạng khu vực công trình xây dựng	Đạt
- Mặt bằng vị trí bố trí các công trình trên tổng mặt. - Cổng ra vào, rào chắn, biển báo. - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công. - Bố trí Văn phòng Ban chỉ huy công trường. - Kho lưu trữ vật tư, thiết bị; thiết bị thi công.	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt

- Bãi đổ thải chất thải rắn xây dựng. - Bãi tập kết rác sinh hoạt. - Đảm bảo giao thông trong và xung quanh công trường phù hợp hiện trạng giao thông khu vực thi công.		
1.2. Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường thể hiện được: - Bộ phận quản lý: Gồm đầy đủ các nội dung về quản lý tiến độ; quản lý chất lượng - kỹ thuật; quản lý vật tư, vật liệu, thiết bị; an toàn, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự. - Bộ phận thi công: Có phân chia các tổ, đội thi công phù hợp đặc điểm thi công gói thầu - Mối quan hệ trong và ngoài công trường	Có sơ đồ đầy đủ, mô tả hợp lý, phù hợp theo yêu cầu, quy định và phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể của các bộ phận và nhân sự chủ chốt phù hợp với đề xuất của nhà thầu	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.3. Biện pháp thi công, bố trí mũi thi công, trình tự thi công các hạng mục công việc của gói thầu.	- Có Biện pháp thi công và bố trí các mũi thi công, trình tự thi công phù hợp với các công tác của gói thầu. - Có thuyết minh biện pháp thi công chi tiết, đầy đủ các hạng mục công việc, phù hợp với hồ sơ thiết kế, theo đúng trình tự và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, phù hợp với bảng tiến độ đề xuất của nhà	Đạt

	thầu. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.4. Biện pháp đảm bảo thi công trong điều kiện mưa, bão; thi công “3 ca 4 kíp”	Có thuyết minh biện pháp đầy đủ, hợp lý, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công và có cam kết đảm bảo thi công trong điều kiện mưa bão và khi có yêu cầu thi công “3 ca 4 kíp”	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu hoặc không có cam kết	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
2. Tiến độ thi công		
2.1. Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công đáp ứng yêu cầu E-HSMT và không vượt quá 150 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất về thời gian thi công không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT hoặc vượt quá 150 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không đạt
2.2 Biểu đồ tiến độ thi công	Có biểu đồ tiến độ thi công chi tiết hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý hoặc	Không đạt

	không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	
2.3 Biểu đồ bố trí công nhân	Có biểu đồ bố trí công nhân hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không có biểu đồ bố trí công nhân hoặc có nhưng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
2.4 Biểu đồ huy động vật tư, vật liệu, thiết bị thi công	Có biểu đồ huy động vật tư, vật liệu, thiết bị thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công, đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không có biểu đồ huy động vật tư, vật liệu, thiết bị thi công hoặc có nhưng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
3. Biện pháp bảo đảm chất lượng		
3.1. Hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu	Có sơ đồ và thuyết minh hợp lý, khả thi và phù hợp với công trình và đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với công trình hoặc đề xuất kỹ thuật	Không đạt
3.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công xây dựng công trình	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi đúng quy định và phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có biện pháp sửa chữa hư hỏng, sai sót, khiếm khuyết trong quá trình thi công	Đạt

	Không có biện pháp hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
3.3. Quản lý chất lượng vật tư, bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình: - Có biện pháp bảo đảm chất lượng của các vật tư, vật liệu, thiết bị, máy móc thi công tại công trường. - Có Kế hoạch kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào và hiện trường, phù hợp với tiến độ thi công; - Có Biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu từ địa điểm cung cấp tới công trình đối với các loại vật tư ảnh hưởng bởi cự ly và thời gian vận chuyển (Bê tông thương phẩm); các loại vật tư, thiết bị dễ hư hỏng (kính, thiết bị vệ sinh, cây xanh, gạch ốp lát);	Có biện pháp đầy đủ, hợp lý	Đạt
	Không có biện pháp hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:		
4.1. An toàn lao động: - Biện pháp an toàn lao động:	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đảm bảo đúng quy định, phù hợp yêu cầu E-	Đạt

Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công.	HSMT tại phần III Chương V	
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.2. Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy gồm: Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý phòng chống cháy nổ.	Có thuyết minh mô tả đầy đủ, hợp lý các biện pháp theo quy định, phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên hoặc không đầy đủ nội dung	Không đạt
4.3. Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường bao gồm: Kế hoạch, biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh; phương án vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải phát sinh trong quá thi công.	Có thuyết minh mô tả đầy đủ, hợp lý các biện pháp theo quy định, phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên hoặc không đầy đủ nội dung	Không đạt
4.4. Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường: Có biện pháp đảm bảo an toàn	Có thuyết minh mô tả đầy đủ, hợp lý các biện pháp theo quy định, phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu	Không

đối với: các công trình liền kề; các công trình hạ tầng, cây xanh, người dân xung quanh khu vực thi công.	cầu trên hoặc không đầy đủ nội dung	Đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:		
5.1. Bảo hành - Đề xuất trình bày biện pháp bảo hành, bảo trì của nhà thầu đối với công trình: Về nội dung công việc bảo hành; thời hạn bảo hành; chi phí liên quan đến công tác bảo hành và trách nhiệm của các bên (giữa chủ đầu tư và nhà thầu) theo đúng quy định và yêu cầu tại chương V của E-HSMT. - Thời gian bảo hành công trình là ≥ 18 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng. - Có cam kết khắc phục các sự cố, hư hỏng của công trình trong thời gian bảo hành chậm nhất 02 ngày kể từ ngày nhận được thông báo.	Có đề xuất trình bày đầy đủ, hợp lý, đúng quy định đối với các yêu cầu và có cam kết	Đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất không đáp ứng yêu cầu hoặc không đầy đủ hoặc không có cam kết.	Không đạt
5.2. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm đóng	Có cam kết và không vi phạm một trong các quy định tại Khoản 1 điều 20 Nghị định số 214/NĐ-CP ngày 04/8/2025 hoặc có vi phạm nhưng thực hiện bảo đảm dự thầu theo quy	Đạt

thầu): Theo quy định tại Khoản 1 điều 20 Nghị định số 214/NĐ-CP ngày 04/8/2025. Trường hợp liên danh: Tất cả các thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu.	định tại E-CDNT 18.2 Chương II của E-HSMT.	
	Không có cam kết hoặc vi phạm một trong các quy định tại Khoản 1 điều 20 Nghị định số 214/NĐ-CP ngày 04/8/2025 nhưng không thực hiện bảo đảm dự thầu theo quy định tại E-CDNT 18.2 Chương II của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu, hàng hóa:		
6.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính yêu cầu tại Bảng 01 khoản 3 Mục III Chương V của E- HSMT	- Nhà thầu phải có bảng kê vật tư, vật liệu chính sử dụng cho gói thầu đầy đủ, rõ ràng và đáp ứng các yêu cầu tại Bảng 01 khoản 3 Mục III Chương V của E- HSMT - Nhà thầu cung cấp bản scan hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại vật tư, vật liệu trên; hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hay công trình khác của nhà thầu. - Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị dự kiến cung cấp.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
6.2. Phương án vận chuyển, tập kết, bảo quản và quản lý chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị tại công trường	Nhà thầu có đề xuất phương án đầy đủ, hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất biện pháp kỹ thuật.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất phương án không đáp ứng một trong các	Không

	yêu cầu trên	đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7. Các yếu tố cần thiết khác:		
7.1. Phòng thí nghiệm xây dựng	Nhà thầu có thuyết minh về việc kiểm tra, kiểm soát vật tư, vật liệu đầu vào, sử dụng cho công trình. Bố trí phòng thí nghiệm tại công trường. - Trường hợp nhà thầu có phòng thí nghiệm được công nhận (LAS-XD) thì phải cung cấp quyết định công nhận của cơ quan có thẩm quyền. - Trường hợp nhà thầu ký kết với đơn vị thí nghiệm khác thì phải cung cấp: Hợp đồng nguyên tắc; Quyết định công nhận LAS-XD còn hiệu lực của đơn vị ký kết.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu như trên.	Không đạt
7.2. Uy tín nhà thầu thực hiện gói thầu: Nhà thầu có cam kết kèm theo E- HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận	- Nhà thầu có cam kết bồi thường các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh nếu bị hư hỏng trong quá trình thi công và phục hồi đất đai, môi trường sau khi xây dựng xong công trình. - Nhà thầu cam kết có trách nhiệm phối hợp các đơn vị liên quan để thực hiện các công việc liên quan đến gói thầu. - Nhà thầu có cam kết bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu gồm: thực hiện chi trả các chi phí liên quan đến công tác tư vấn giám sát, công tác quản lý dự án đối với gói thầu nhà thầu thực hiện. - Nhà thầu có cam kết tại thời điểm ký	Đạt

	kết hợp đồng nếu nhà thầu được lựa chọn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật, tài chính, vật tư thiết bị, tiến độ thi công khi thi công và các nội dung liên quan khác theo yêu cầu của E-HSMT để thực hiện gói thầu; - Nhà thầu cam kết đã rà soát và kiểm tra các nội dung trong hồ sơ thiết kế, hồ sơ mời thầu có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình tham dự thầu, thực hiện hợp đồng và chịu trách nhiệm hoàn toàn khi tham dự thầu hoặc bồi thường theo quy định trong trường hợp sai sót hoặc có bất kỳ vấn đề nào khác thuộc phạm vi nhiệm vụ của nhà thầu gây ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng gói thầu; - Nhà thầu cam kết đảm bảo an toàn cho công trình liên kế trong quá trình thi công toàn bộ công trình và chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại (nếu có). - Nhà thầu cam kết các hồ sơ liên quan đến máy móc, thiết bị, nhân sự và các hồ sơ khác trong E-HSMT do nhà thầu đề xuất là hợp lệ, hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt